

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày: 26/4/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Từ Thanh Đào**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Hồ Thị Kim Luyện**

2. Ông **Trần Ngọc Bích**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Ngọc Diệp** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Trịnh Thị Ngọc T; Tên gọi khác: không có; Sinh ngày 28/5/1981; Nơi sinh: Cần Thơ; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: M Văn Thụ, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Trịnh Ngọc A, sinh năm 1948 (sống) và bà Dương Kim C, sinh năm 1952 (sống); Anh, chị, em ruột: 05 người; Chồng: Võ Văn T, sinh năm: 1969; Con ruột: 03 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2018.

- Tiền sự: không. Tiền án: không:

Bị bắt truy nã ngày 25/11/2021, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Chị **Trần Hồ Thảo L**, sinh năm 1997. Hộ khẩu thường trú: Nguyễn Thị Minh Khai, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở hiện nay: 1/110 Lê Lai, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần thơ.(vắng mặt)

2. Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 2002. Hộ khẩu thường trú: ấp Mỹ Hòa, xã Hưng Phú, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Trần Quang Diệu, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt A sau:

Trong thời gian từ đầu tháng 3/2021 đến ngày 22/3/2021, Lê Chí H, Nguyễn Ngọc C, Đỗ Tiền N và Trịnh Thị Ngọc T đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Ninh Kiều, cụ thể A sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 19 giờ đầu tháng 3/2021, Nguyễn Ngọc C, Lê Chí H, Đỗ Tiền N và Trịnh Thị Ngọc T hẹn gặp nhau tại công viên Lưu Hữu Phước cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở C cùng 02 con của C là Nguyễn Ngọc A (sinh ngày 16/01/2013) và Nguyễn Tấn P (sinh ngày 05/01/2016), N điều khiển xe mô tô chở T cùng con của T là Trịnh Minh B (sinh năm 2018) đến gửi xe tại bến Ninh Kiều rồi cả nhóm đi bộ xuống công viên Sông H gặp một người thanh niên đang chơi xe trượt ván, C P hiện bóp da của anh thanh niên để gần đó nên C lấy trộm bóp da rồi kêu cả nhóm về đến công viên Lưu Hữu Phước, C kiểm tra trong bóp có số tiền 361.000 đồng cùng giấy tờ tùy V của người thanh niên, C chia cho T và N 161.000 đồng, còn 200.000 đồng giữ tiêu xài cá N. Sau đó H cho người thanh chuộc giấy tờ với số tiền 200.000 đồng đưa cho C trả tiền thuê nhà trọ.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 19 giờ ngày đầu tháng 3/2021, Nguyễn Ngọc C, Lê Chí H, Đỗ Tiền N và Trịnh Thị Ngọc T hẹn gặp nhau tại công viên Lưu Hữu Phước để cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở C cùng 02 con của C, N điều khiển xe mô tô chở T cùng con của T đến gửi xe tại (chùa Ông) đường Hai Bà Trưng, phường Tân An, quận Ninh Kiều rồi đi qua cầu đi bộ. Khi qua cầu đi bộ đến khu vực bờ kè trước nhà hàng Hoa Sứ, C P hiện một đôi nam nữ đang ngồi tâm sự dưới cầu thang bờ kè bên cạnh có để một túi xách bằng nhựa màu trắng, C nói cho H nghe, H tiếp cận và lấy trộm được túi xách và sau đó cả nhóm đi về tập trung tại quán cà phê Ngân đường Nguyễn Thị Minh Khai. Tại đây, C mở túi xách kiểm tra bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen, ốp lưng màu hồng, 01 bóp màu trắng bên trong có 801.000 đồng và giấy tờ tùy V tên Hà Ý D, C chia cho N, T mỗi người 200.000 đồng, C chia cho H nhưng H không lấy mà cho C còn điện thoại C giữ lại để sử dụng Ang sau đó C chơi game bắn cá thua và cầm lại điện thoại cho chủ tiệm game với số tiền 2.000.000 đồng, còn túi xách C ném xuống sông cạnh quán cà phê Ngân. Riêng giấy tờ tùy V H giữ lại và cho Hà Ý D chuộc lại với số tiền 50.000 đồng, H cho N số tiền này.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 19 giờ ngày 20/3/2021, Nguyễn Ngọc C cùng 02 con là A và P cùng Lê Chí H, Đỗ Tiền N và Trịnh Thị Ngọc T cùng con (cháu B) hẹn gặp nhau tại Cầu đi bộ để cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày khi đi lên cầu đến đài sen thứ nhất khu vực giành cho khách tham lam nghỉ chân, H P hiện anh Nguyễn Thanh T đang ngồi trên băng đá cùng bạn gái, bên cạnh anh T có để 01 cái bóp da màu xám, H nói cho C và N biết, H và C giả vờ là tình N ngồi tiếp cận tài sản, N cũng ngồi cạnh đó. H giả vờ ôm C rồi vòng tay qua lấy trộm tài sản. Sau khi

lấy được tài sản H chuyển qua cho N mang đi. Sau đó cả nhóm tập trung tại quán cà phê Ngân đường Nguyễn Thị Minh Khai. Tại đây C kiểm tra tài sản trong bóp có các giấy tờ tùy V gồm: 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Thanh K; 01 chứng minh N dân và 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Thanh T và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 hơn 300.000 đồng rồi giao cho H giữ để hôm sau cả nhóm cùng đi chơi. Riêng bóp nam màu xám có giấy tờ tùy V H giữ lại để tìm bị hại cho chuộc lại để nhận tiền, còn điện thoại thì H đem bỏ khóa và bán cho chủ cửa hàng điện thoại giá 600.000 đồng, H không bán mang điện thoại về lấy 600.000 đồng tiền của mình đưa cho C chia đều cho N, T mỗi người 200.000 đồng, còn điện thoại H cho cháu A sử dụng.

Vụ thứ 4: Vào khoảng 20 giờ ngày 22/3/2021, Lê Chí H, Đỗ Tiền N, Nguyễn Ngọc C và Trịnh Thị Ngọc T (cùng 02 con của C và con của T) đến công viên Lưu Hữu Phước tìm tài sản sở hữu để lấy trộm, C P hiện có 01 túi xách của chị Trần Hồ Thảo L để trên dây ghế đá để tập nhảy, C nói với H, N và T là trong túi xách có điện thoại. H kêu C lại ngồi gần túi xách, còn N và A ngồi đối diện, H nằm xuống đùi C dùng chân đẩy túi xách màu trắng rơi xuống bãi cỏ, C nói N nhặt túi xách nhưng N không dám lấy do có người sợ bị phát hiện nên N kêu cháu A đi nhặt túi xách mang ra xe cho H mang đến quán cà phê Ngân. Sau đó cả nhóm theo sau đến quán, C mở túi xách ra kiểm tra có 01 bóp da màu đen trong bóp có các giấy tờ tùy V gồm: 01 căn cước công dân; 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Trần Hồ Thảo L; 01 điện thoại di động Iphone 8Plus và tiền 41.000 đồng.

*** *Tạm giữ các vật chứng các bị cáo giao nộp A sau:***

Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc C: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu gold; 01 xe mô tô hiệu Wave 110, màu xanh, biển số 65P4-4012 do bị can Nguyễn Ngọc C giao nộp (*bút lục 168*).

- *Tạm giữ của bị cáo Lê Chí H:* 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng, bị hư màu hồng; 01 xe mô tô hiệu Yamaha, biển số 65D1-117.46; 01 bóp da màu nâu bên trong có giấy phép lái xe tên Lê Chí Cường; 01 giấy đăng ký xe biển số 65D1-117.46 tên Phạm Văn V; 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Chí H (*bút lục 169*).

- *Tạm giữ của bị cáo Đỗ Tiền N:* 01 điện thoại di động hiệu Itel, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng gold; 01 xe mô tô hiệu Suzuki màu đen, biển số 68K4-0154; tiền Việt Nam 205.000 đồng; 01 bóp da màu đen bên trong có 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Hồ Thảo L; 01 bóp da màu xám bên trong có 01 giấy đăng ký xe biển số 94D1-505.37 mang tên Nguyễn Thanh K; 01 chứng minh N dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh T (*bút lục 170*).

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 298/KL-HĐĐG ngày 25/3/2021 và số 316/KL-HĐĐG ngày 29/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình

sự xác định 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8Plus giá trị còn lại là 6.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, giá trị còn lại là 1.200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5 2020 giá trị còn lại là 2.300.000 đồng. Đối với 01 bóp da (vụ thứ 1); 01 túi xách bằng nhựa màu trắng (vụ thứ 2) không thu hồi được nên không có cơ sở định giá. Riêng 01 bóp da màu xám (vụ thứ 3) và 01 bóp da màu đen (vụ thứ 4) không rõ nguồn gốc xuất xứ nên không có cơ sở định giá.

A vậy, tổng giá trị tài sản mà các bị can đã chiếm đoạt qua 04 vụ trộm cắp là 9.500.000 đồng.

Ngày 31/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị Trần Hồ Thảo L 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu gold; 01 bóp da màu đen; 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Hồ Thảo L, Cơ quan điều tra trả lại cho anh Nguyễn Thanh T 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime; 01 bóp da màu xám; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh K; 01 chứng minh N dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh T (*bút lục 61-63*).

- *Về trách nhiệm dân sự*: Chị Trần Hồ Thảo L và anh Nguyễn Thanh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

* *Về xử lý các vật chứng*:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha, biển số 65D1-117.46 đăng ký quyền sở hữu tên Phạm Văn V và giấy đăng ký xe tên Phạm Văn V; 01 xe mô tô hiệu Wave 110, màu xanh, biển số 65P4-4012, đăng ký quyền sở hữu tên Lê Thành Mới; ; 01 xe mô tô hiệu Suzuki màu đen, biển số 68K4-0154, đăng ký quyền sở hữu tên Phạm M Hải.

- Giao trả Lê Chí H 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9, bị hư màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; 01 bóp da màu nâu có giấy phép lái xe tên Lê Chí Cường; 01 căn cước công dân; 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Chí H;

- Giao trả Đỗ Tiền N 01 điện thoại di động hiệu Itel, màu đen, đã qua sử dụng;

- Giao trả Nguyễn Ngọc C: 01 điện thoại Samsung A7, màu gold, đã qua sử dụng;

- Đối với 01 điện thoại di động Oppo màu xanh đen, ốp lưng màu hồng (vụ trộm 1,2) chưa tìm được bị hại. Hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ, đã Thông báo tìm bị hại khi tìm được xử lý sau.

Đối với các vật chứng nêu trên đã xử lý xong tại Bản án số 118/HSST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều;

Đối với Võ Lê M là người nhận cầm điện thoại Oppo giùm bị can C khi chơi game bắn cá chung. Do anh M không biết đây là tài sản phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm.

Đối với cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 16/01/2013 (con ruột của bị can C). Do cháu chỉ mới 08 tuổi chưa ý thức được việc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, cháu chỉ nghe lời mẹ C xúi giục khi giúp sức nhiều lần lấy trộm tài sản nên không xử lý hình sự đối với cháu về hành vi Trộm cắp tài sản.

Riêng đối với các bị cáo chung vụ án gồm: Lê Chí H, Đỗ tiền N và Nguyễn Ngọc C là đồng phạm trong vụ án đã được Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đưa ra xét xử xong tại Bản án số 118/HSST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều;

Quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSNK ngày 18/02/2022 của Viện kiểm sát N dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Trịnh Thị Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, không bổ sung gì thêm, đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Thị Ngọc T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; Đối với các vật chứng có liên quan trong vụ án nêu trên đã xử lý xong tại Bản án số 118/HSST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm đã được ghi nhận tại Bản án số 118/HSST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến bào chữa; xin được giảm nhẹ hình phạt trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định A sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan B hành tố tụng, người B hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan B hành tố tụng, người B hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Bị cáo đã có hành vi A sau:

Bị cáo Trịnh Thị Ngọc T: khai nhận bị cáo liên tục, nhiều lần lén lút thực hiện các vụ trộm, bắt đầu khoảng thời gian từ đầu tháng 3/2021 đến ngày 22/3/2021. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo cùng tham gia thực hiện với các bị cáo tại Bản án số 118/HSST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã chiếm đoạt trong 04 vụ là 9.500.000 đồng.

Do đó, với hành vi đã thực hiện bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi Ang không tích cực lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá N mà đã lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản một cách bất hợp pháp. Bị cáo biết rõ lấy trộm tài sản là vi phạm pháp luật Ang vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được Luật hình sự bảo vệ và xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, cần có hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo.

Đối với Lê Chí H, Đỗ Tiên N, Nguyễn Ngọc C là đồng phạm trong vụ án đã được Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đưa ra xét xử xong tại Bản án số 118/HSST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ;

[3] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự:

Đối với các vật chứng, trách nhiệm dân sự có liên quan trong vụ án nêu trên đã xử lý xong tại Bản án số 118/HSST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Phía bị hại Trần Hồ Thảo L, Nguyễn Thanh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Riêng đối với vụ trộm thứ 1, vụ trộm thứ 2 chưa tìm được người bị hại và tại Bản án số: 118/HSST ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã ghi nhận: Cơ quan điều tra hiện còn đang tạm giữ tang vật (Điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen, ốp lưng mà hồng hiện chưa xác định được chủ sở hữu) đã có thông báo tìm bị hại, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thị Ngọc T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Trịnh Thị Ngọc T 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo được tính từ ngày 25/11/2021.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- CQCSĐT Công an Q.Ninh Kiều;
- Nhà tạm giữ Công an Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Tòa án nhân dân TP.Cần D;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Lưu: HSVA, VP.

Từ Thanh Đào